TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. VŨNG TÀU **TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 229/2022/HSST
Ngày: 30-8-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Nga

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Song Hoàn

Ông Hà Văn Trường

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Quỳnh – Thư ký của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên toà: Bà Trần Hồng Gấm - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 195/2022/HSST ngày 11 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 263/2022/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 8 năm 2022, đối với bị cáo:

Lê Thị Th, sinh năm 1990 tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Hộ khẩu thường trú: 96 đường P, phường R, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Chỗ ở: 36 đường B, phường R, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên Chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nữ; Cha: Lê Đình S, sinh năm 1969; Mẹ: Hoàng Thị H, sinh năm 1953; Chồng: Trần Trung H, sinh năm 1991; Có 02 người con, lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2018;

Tiền án:

- Bản án số 163/2018/HSST ngày 18/09/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu xử phạt Lê Thị Th 10 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Trộm cắp tài sản". Đã nộp án phí hình sự sơ thẩm theo bản án trên vào ngày 23/7/2019 (biên lai thu tiền số 0001487).

- Bản án số 183/2019/HSST ngày 25/9/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu xử phạt Lê Thị Th 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 13/7/2020, Lê Thị Th chấp hành xong án phạt tù. Đã nộp án phí hình sự sơ thẩm theo bản án trên vào ngày 07/8/2020 (biên lai thu tiền số 0003440);

Tiền sự: Không;

Bị bắt ngày 16/5/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Vũng Tàu (Có mặt).

Bị hại: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1988; địa chỉ: 165/50/12 đường Đ,

Phường M, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 16/5/2022, Lê Thị Th ngồi uống nước mía tại vỉa hè đường N, Phường M, thành phố Vũng Tàu. Lúc này, Th thấy chị Nguyễn Thị H (SN: 1988, nơi cư trú: 165/50/12 đường Đ, Phường M, TP Vũng Tàu) dừng xe máy để nghe điện thoại, sau đó, chị H bỏ chiếc điện thoại di động Oppo Reno 4 màu xanh (số IMEI 1:8676710551471193, số IMEI 2: 867671055147185) vào hộc phía trước bên trái chiếc xe máy của mình. Lúc này, Th nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại trên nên đi theo chị H. Khi chị H điều khiển xe máy đến nhà chị Trần Thị Ngọc H ở đia chỉ 1216/80E Đường B, Phường M, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, thì dựng xe máy trước cổng nhà, rồi đưa con vào nhà chị H để học. Trong lúc chị H đi vào nhà chị H, Th đi lại chỗ dựng chiếc xe máy của chị H, chiếm đoạt chiếc điện thoại di động Oppo Reno 4 màu xanh để ở hộc phía trước bên trái chiếc xe máy của chị H rồi bỏ đi. Trong lúc Th trộm cắp chiếc điện thoại di động trên, anh Nguyễn Văn Đ, là chồng của chị H đang đứng ở trên gác, thấy Th đến lấy trộm chiếc điện thoại, nên anh Đ tri hô "ăn trộm kìa, nó lấy cái gì kìa ". Chị H liền chạy ra chỗ dựng chiếc xe máy của mình thì phát hiện mất chiếc điện thoại di động Oppo Reno 4 nên cùng anh Đ đuổi theo bắt giữ Th đang trốn tại phòng trọ số 03 địa chỉ 1216/80E đường B, Phường M, Thành phố Vũng Tàu và trình báo sự việc trên đến Công an Phường 12, thành phố Vũng Tàu xử lý.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 97/KL-HĐĐG-TTHS của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thành phố Vũng Tàu, xác định tài sản bị chiếm đoạt là 01 điện thoại di động Oppo Reno 4 màu xanh có giá trị: 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Tại cơ quan cảnh sát điều tra Lê Thị Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng trong vụ án: Cơ quan CSĐT Công an Tp Vũng Tàu đã thu giữ : 01 điện thoại di động Oppo Reno 4 màu xanh; Ngày 26/5/2022, Cơ quan CSĐT Công an TP Vũng Tàu ra quyết định xử lý vật chứng số 49/QĐ- Đ1, trả lại 01 (một) điện thoại di động Oppo Reno 4 màu xanh, số IMEI 1:8676710551471193, số IMEI 2: 867671055147185 cho chị Nguyễn Thị H.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trả lại chiếc điện thoại cho chị Nguyễn Thị H, chị H sau khi nhận được tài sản không có yêu cầu gì thêm nên đề nghị HĐXX không xem xét.

Bản cáo trạng số 220/CT-VKS ngày 14/7/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố Lê Thị Th về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s Khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên đề nghị không xem xét.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng và ý kiến luận tội của Viện kiểm sát, công nhận Viện kiểm sát truy tố đúng tội danh; bị cáo không có ý kiến gì tự bào chữa cho hành vi phạm tội của mình, chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Vũng Tàu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Vào khoảng 19 giờ ngày 16/5/2022, tại địa chỉ 1216/80E đường B, Phường M, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Lê Thị Th đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động Oppo Reno 4 màu xanh của chị Nguyễn Thị H, trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 2.500.000 đồng;

Vì vậy, hành vi bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Bị cáo có 02 lần bị Tòa án xử phạt về hành vi "Trộm cắp tài sản" nhưng sau khi ra tù không lấy đó làm bài học tu sửa bản thân mà lại có hành vi phạm tội. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 02 tiền án, chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội do lỗi cố ý nên lần phạm tội này thuộc trường hợp "Tái phạm" là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[6] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 (một) điện thoại di động Oppo Reno 4

màu xanh, số IMEI 1:8676710551471193, số IMEI 2: 867671055147185 cho chị Nguyễn Thị Hương, chị Nguyễn Thị H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Lê Thị Th** phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm s Khoản 1 Điều 51; điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Bị cáo **Lê Thị Th: 09 (Chín) tháng tù,** thời hạn tù tính từ ngày 16/5/2022.

3. Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong nên không xem xét.

4. Án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 về án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải nộp 200.000 đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án, bị hại vắng mặt thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai để yêu cầu Toà án cấp trên xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV06; PC10);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND thành phố Vũng Tàu;
- Công an thành phố Vũng Tàu;
- Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu;
- Nhà tạm giữ Công an thành phố Vũng Tàu;
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Phạm Thị Thu Nga